

Dung dịch nhỏ mắt

Eytanac

Ophthalmic Solution

Diclofenac Sodium 1mg/ml

<https://nhathuocngocanh.com/>

THÀNH PHẦN VÀ PHẠM VI

Mỗi lọ 5 mL dung dịch chứa:

Hoạt chất: Diclofenac sodium 5 mg

Tá dược: Chlorobutanol, Disodium Edetate, Polyoxyl 35 castor oil, Tromethamine, Boric acid, Nước tinh khiết vô khuẩn.

MÔ TẢ:

Dung dịch nhỏ mắt trong, màu vàng nhạt hoặc không màu.

CHỈ ĐỊNH:

- Dự phòng các triệu chứng đau nhức trong phẫu thuật do đục thủy tinh thể: viêm sau mổ, co đồng tử trong khi mổ, phù hoàng điểm dạng nang trong phẫu thuật lấy tinh thể đục và đặt thủy tinh thể nhân tạo.

- Điều trị các triệu chứng viêm: viêm không do nhiễm trùng như viêm kết mạc mạn tính, viêm sau chấn thương.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

- Phẫu thuật do đục thủy tinh thể:

1) Trước phẫu thuật: 1 giọt, nhỏ 5 lần trong 3 giờ.

2) Ngay sau phẫu thuật: 1 giọt, nhỏ 3 lần.

3) Liều duy trì: 1 giọt, nhỏ 3-5 lần mỗi ngày; thời gian điều trị có thể thay đổi tùy theo triệu chứng bệnh.

- Điều trị phản ứng viêm tại mắt:

1 giọt, nhỏ 4-5 lần mỗi ngày, điều chỉnh liều tùy theo triệu chứng bệnh.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Bệnh nhân mẫn cảm với natri diclofenac.

- Bệnh nhân hen suyễn, ngứa, viêm mũi cấp sau khi sử dụng các thuốc chống viêm không steroid khác như acid acetyl salicylic hoặc các thuốc ức chế cyclo-oxygenase.

- Phụ nữ mang thai (6 tháng đầu).

CÁC CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG:

- Cần thận trọng khi sử dụng thuốc cho những bệnh nhân sau: Bệnh nhân mẫn cảm với aspirin, các dẫn chất của acid phenylacetic và các thuốc chống viêm không steroid khác. Do các thuốc này có thể gây mẫn cảm chéo (hen suyễn, nổi mề đay, viêm mũi cấp) với natri diclofenac.

- Chỉ sử dụng thuốc sau khi đã tháo bỏ kính áp tròng ít nhất 15 phút.

- Nếu thuốc làm che giấu các triệu chứng nhiễm khuẩn mắt, cần ngừng sử dụng.

- Thuốc có thể kéo dài thời gian chảy máu do ảnh hưởng đến kết tập tiểu cầu. Đã có báo cáo cho thấy sử dụng thuốc chống viêm không steroid có thể kéo dài thời gian chảy máu trong phẫu thuật. Cần đặc biệt thận trọng khi dùng thuốc cho bệnh nhân đang sử dụng thuốc chống đông.

- Sử dụng cho trẻ sơ sinh: Độ an toàn chưa được chứng minh.

- Sử dụng cho phụ nữ mang thai và cho con bú

Ước tính tổng hợp PG trong 3 tháng cuối của thai kỳ có thể gây ra các rối loạn ở tim phổi (nghe mạch sớm, tăng áp lực động mạch phổi), thiếu dịch ối, rối loạn chức năng thận bao gồm suy thận ở thai nhi. Đôi khi xảy ra hiện tượng kéo dài

thời gian chảy máu ở phụ nữ sau khi sinh hoặc ở thai nhi trong giai đoạn cuối của thai kỳ.

- Thuốc được bài tiết vào sữa. Nên yêu cầu bệnh nhân ngưng cho con bú khi đang sử dụng thuốc.

- Lưu ý khi sử dụng:

- Chỉ sử dụng để nhỏ mắt.

- Tránh tiếp xúc đầu lọ thuốc với mắt hoặc bất kỳ bề mặt nào khác.

- Để tránh thuốc bị nhiễm bẩn, không sử dụng cùng một lọ thuốc với người khác.

- Cần thận trọng để tránh hiện tượng thuốc bị kết tủa do ion kim loại.

TƯƠNG TÁC VỚI CÁC THUỐC KHÁC:

- Không nên dùng đồng thời với tropicamid. Có thể xảy ra hiện tượng kết tủa khi sử dụng natri diclofenac cùng với tropicamid.

- Nên sử dụng thuốc 15 phút trước hoặc sau khi dùng các thuốc nhỏ mắt khác để thuốc tránh bị pha loãng.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

- Châm lạnh vết thương. Hiếm khi xảy ra buồn nôn và nôn.
- Có thể xảy ra hen suyễn, ngứa, viêm mũi cấp nhưng hiếm gặp.

- Có thể xảy ra đau thoáng qua (bong rát), khô da, xung huyết, giãn đồng tử sau mổ nhưng hiếm gặp; đôi khi xảy ra viêm giác mạc, bào mòn giác mạc, mờ mắt thoáng qua, nhạy cảm với ánh sáng, viêm giác mạc (đỏ mắt).

- Có thể xảy ra loét giác mạc, thủng giác mạc. Trong những trường hợp này, kể cả khi xảy ra bào mòn giác mạc, cần ngưng sử dụng thuốc và áp dụng biện pháp xử trí thích hợp.

TÁC DỤNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Sử dụng thận trọng khi lái xe, vận hành máy móc hay các hoạt động cần thị lực rõ vì thuốc có thể tạm thời gây mờ mắt hoặc thị lực không ổn định trong khi dùng thuốc.

QUẢ LIỀU VÀ CÁCH XỬ LÝ:

Quả liều diclofenac ít xảy ra với thuốc nhỏ mắt và thường không gây ra vấn đề nghiêm trọng cấp tính. Trong trường hợp xảy ra quả liều, bệnh nhân cần được cung cấp dịch để hòa loãng thuốc đồng thời tìm kiếm các giúp đỡ y tế cần thiết khác.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN:

Bảo quản ở nhiệt độ phòng, trong lọ kín không khí.

ĐANG BẢO CHẾ VÀ QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

Hộp 1 lọ chứa 5 mL.

TIÊU CHUẨN: Nhà sản xuất

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

NHÀ SẢN XUẤT:

Samil Pharm. Co., Ltd

Address : B11-6 Banwol Industrial Complex, 772-1,

Wonsi-dong, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, Korea

Visa No.: VN-11307-10

Văn phòng đại diện tại Việt Nam:

151-151B Võ Thị Sáu Q3, TP. HCM

ĐT: 08.38 201 402/4 - FAX: 08.38 201 403

Công ty phân phối:

Công ty TNHH Dược Phẩm & Trang thiết bị y tế Hoàng Đức

35-37 Đường số 8, cx Bình Thới, P8, Q11, TP. HCM

ĐT: 08.38 582 415 - FAX: 08.39 627 767